

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số:103/2017/HSST
Ngày 27 tháng 7 năm 2017*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Văn An.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Hoa và ông Đặng Văn Đức.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố (TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 94/2017/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1987, tại Hà Nam; Trú tại: Tổ 3, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Trần Văn Th và bà Phạm Thị K; Vợ: Lại Thị Kim D; Con: có 02 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 05/6/2017 và chuyển tạm giam từ ngày 11/6/2017 đến nay; Có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Đinh Xuân Q, sinh năm 1988. Trú tại: Xóm 2, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.
2. Vũ Quốc P, sinh năm 1990. Trú tại: tổ dân phố Đ, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10h20' ngày 05/6/2017, Đinh Xuân Q đi bộ ở khu vực trường Đại học Công nghiệp thuộc tổ 16, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam gặp bạn là Vũ Quốc P, cả hai góp tiền để mua ma túy của Trần Văn T để sử dụng. Q có 300.000đ, P góp 200.000đ,

Q sử dụng điện thoại của một người đàn ông không quen biết gọi vào số máy 0167.207.0388 của Trần Văn T nói “để cho em cái năm trăm” (ý Q hỏi mua 500.000đ ma túy đá). T đồng ý, Q hẹn gặp ở quán nước gần cổng trường Đại học công nghiệp và trả điện thoại cho người đàn ông. Một lúc sau, Trần Văn T đến Q lấy ra số tiền 500.000đ đưa cho T nói “lấy cho túi đá năm trăm”, T cầm tiền nói “chờ tí, đứng ở đây đợi”. Lúc sau, T quay lại gặp Q và P, Q nói “đưa đây tao cất lại một phần cho”, T đưa cho Q cầm túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng thì bị lực lượng Công an TP Phủ Lý phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu của Đinh Xuân Q 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01;
- Thu của Trần Văn T 01 điện thoại Masstel vỏ màu đen.

*Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T: không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản nào liên quan đến vụ án.

*Ngày 7/6/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam có kết luận giám định số 104/PC54-MT kết luận: “*Chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01 gửi giám định có trọng lượng 0,011gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị Định 82/2013/NĐ ngày 19/7/2013 của Chính Phủ*”.

*Quá trình điều tra còn xác định: Khoảng 20h ngày 20/5/2017 tại khu vực ngã ba Trường Đại học Công nghiệp thuộc tổ 16, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam, Trần Văn T đã bán trái phép 01 gói ma túy với giá 500.000đ cho Đinh Xuân Q, số ma túy này Q đã sử dụng hết.

*Giai đoạn điều tra Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện trong các ngày 20/5/2017 và 05/6/2017.

Tại bản cáo trạng số 110/KSĐT-MT ngày 10/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm b- khoản 2- điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện VKSND TP Phủ Lý thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị HĐXX: phạt Trần Văn T mức án tù 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù; Áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, đồng thời đề xuất hướng xử lý các vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Trần Văn T đã thừa nhận và khai rõ toàn bộ hành vi bán trái phép ma túy cho Đinh Xuân Q và Vũ Quốc Ph vào trưa ngày 05/6/2017 và tối ngày 20/5/2017 cho Đinh Xuân Q, cơ bản đúng như nội dung cáo trạng đã nêu về loại, số lượng ma túy, số tiền mua bán và phương thức thực hiện. Bị cáo không có ý kiến tranh luận hoặc bào chữa gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của Trần Văn T tại phiên toà về động cơ, mục đích cũng như diễn biến quá trình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân vào các ngày 20/5/2017 và 05/6/2017 cơ bản phù hợp với lời khai của các đối tượng mua ma túy cũng như chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Khoảng 11h30' ngày 05/6/2017, tại khu vực trường Đại học Công nghiệp thuộc (tổ 16, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam), Trần Văn T đã bán trái phép 0,011 gam, có Methamphetamine cho Đinh Xuân Q và Vũ Quốc Ph với giá 500.000đ thì bị lực lượng Công an TP Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, trước đó vào khoảng 20h ngày 20/5/2017, tại khu vực ngã ba Trường Đại học Công nghiệp (thuộc tổ 16, phường L, TP P, tỉnh Hà Nam), Trần Văn T đã bán trái phép 01 gói ma túy với giá 500.000đ cho Đinh Xuân Q, số ma túy này Q đã sử dụng hết.

Hành vi nêu trên của Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b (Phạm tội nhiều lần) - khoản 2 - điều 194 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát ND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, đó xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh- trật tự tại các khu vực ngoại thành TP Phủ Lý, đặc biệt là tại địa điểm có các trường học Đại học nằm trên địa bàn, nơi tập trung nhiều học sinh, sinh viên, tác động xấu đến cuộc sống của con người, làm giảm sút sức lao động trong xã hội và gia tăng tỷ lệ người nghiện hút ma túy trong cộng đồng, cũng như phát sinh nhiều tệ nạn và các loại tội phạm nguy hiểm khác.

Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2005 đó có 01 tiền án về tội xâm phạm sở hữu (đã được xoá án tích) đã bị pháp luật xử lý nghiêm minh bằng hình phạt tù nghiêm khắc, trở về địa phương lại sa vào nghiện ngập ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện tiếp tục phạm tội với tính chất nghiêm trọng hơn, thể hiện sự thách thức và coi thường luật pháp, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần phải ra một bản án nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian dài, nhằm để nghiêm trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, cũng như để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

****Khi lượng hình phạt cần phải xem xét:***

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.
- Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Số ma túy mà bị cáo mua bán trong vụ án có trọng lượng không đáng kể (0,011 gam, có Methamphetamine).

Các tình giảm nhẹ nêu trên sẽ được xem xét tổng hoà với tính chất, mức độ chung của vụ án để quyết định mức hình phạt cho phù hợp, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

****Hình phạt bổ sung:*** Xét mục đích phạm tội của bị cáo nhằm kiếm lời bất chính, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm nguy hiểm này hiện nay, cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo Khoản 5- điều 194 và điều 30 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh thực tế của bị cáo để ấn định mức phạt tiền cho phù hợp.

****Xử lý vật chứng:***

- Số Methamphetamine cùng bao gói thu giữ trong vụ án, được Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định. Đây là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, nên phải tịch thu và tiêu huỷ.
- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, vỏ nhựa màu đen, là tài sản của Trần Văn T, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để liên lạc trong thực hiện tội phạm, nên phải tịch thu sung quỹ Nhà nước.

****Đánh giá các tình tiết khác liên quan trong vụ án:***

- Đối với Đinh Xuân Q và Vũ Quốc P là những đối tượng đã cùng góp tiền mua 0,011 gam, có Methamphetamine của Tuấn để sử dụng. Quá trình điều tra, xét yếu tố nhân thân, mục đích và trọng lượng ma túy đã mua, nên Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Q và P theo Nghị định 167/2013/NĐ- CP ngày 12/11/2013 là phù hợp pháp luật, do đó HĐXX không đặt ra xem xét.

- Đối với nguồn gốc số ma túy mà Trần Văn T có để bán trong vụ án, bị cáo khai đã mua của một đối tượng tên Lê Hồng S, trú tại: thôn 1, xã P, TP P, tỉnh Hà Nam. Cơ quan CSĐT- Công an TP Phủ Lý đã nhiều lần triệu tập Lê Hồng S để làm rõ, nhưng các lần đó S đều vắng mặt nơi cư trú. Mặt khác, ngoài lời khai của T thì chưa có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh S đã bán ma túy cho Tuấn. Hiện Cơ quan CSĐT- Công an TP Phủ Lý đang tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, HĐXX không đặt ra xem xét.

*Bị cáo có nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/Tuyên bố: bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b - khoản 2 - điều 194; Điểm p - khoản 1- điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2017.

2/Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam Trần Văn T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

3/Áp dụng Điều 30; Khoản 5- điều 194 Bộ luật hình sự: phạt tiền Trần Văn T 3.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

4/Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 01 phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước có ghi mẫu vật hoàn trả QT01 số 104/PC54-MT của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hà Nam.

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ nhựa màu đen.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2017 giữa Cơ quan CSĐT- Công an TP Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam).

5/Căn cứ Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ.

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Văn An